

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

I. TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 86/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Ngay khi Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 86) được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã ban hành văn bản số 5271/UBND-VXNV ngày 13/8/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong phòng chống dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 86 đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết trên địa bàn, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm phòng ngừa, ngăn chặn, nghiêm cấm tình trạng tham nhũng, tiêu cực, hạn chế tối đa lãng phí trong phòng, chống dịch; kịp thời động viên, khen thưởng trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả cao và các cá nhân, tập thể có thành tích trong phòng, chống dịch bệnh; tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân thực hiện các quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể cho Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh và các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, chủ động phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể tại Nghị quyết trên và quyết định các biện pháp, giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh theo đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; trường hợp cần thiết, tham mưu xin ý kiến Tỉnh ủy, đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp phát sinh vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền, tham mưu kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, các cơ quan có thẩm quyền theo quy định...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP CẤP BÁCH (số liệu năm 2021)

1. Về áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế và Quyết định số 2686/QĐ-BCĐ ngày 31/5/2021 của

Ban Chỉ đạo Quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động quyết định và chỉ đạo các địa phương áp dụng nghiêm các giải pháp phòng chống dịch theo quy định, căn cứ các mức độ nguy cơ để áp dụng theo Chỉ thị 15, Chỉ thị 16 và Chỉ thị 19 của Thủ tướng chính phủ với phương châm có thể áp dụng sớm hơn, cao hơn nhưng không được chậm hơn, thấp hơn. Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch từ cấp tỉnh đến cấp xã và ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để chỉ đạo, phối hợp trong công tác triển khai thực hiện. Xây dựng kịch bản, phương án, kế hoạch đáp ứng theo diễn biến, từng cấp độ dịch bệnh và đảm bảo công tác y tế phòng, chống dịch.

Quán triệt và thực hiện nghiêm tinh thần “Chống dịch như chống giặc”, bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, không lơ là, chủ quan; duy trì và tăng cường hoạt động của các chốt kiểm soát y tế liên ngành kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra, vào địa bàn tỉnh. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các địa phương thường xuyên tổ chức kiểm tra các xã, phường, thị trấn, các thôn, tổ phố; chỉ đạo lực lượng phòng chống dịch ở cơ sở (nhất là Tổ COVID cộng đồng, Tổ tự quản...) đẩy mạnh tuyên truyền, giám sát, thực hiện nghiêm phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” để phát hiện và áp dụng các biện pháp xử lý kịp thời người đến từ địa phương khác, nhất là từ vùng dịch, vùng giãn cách xã hội.

Chỉ đạo tạm dừng các hoạt động lễ hội, giải đấu thể thao, các hoạt động tập trung đông người không thật sự cần thiết. Tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ không thiết yếu có nguy cơ lây lan dịch bệnh; chỉ đạo các địa phương, cơ quan, công sở, đơn vị, cơ sở sản xuất xây dựng phương án, kế hoạch hoạt động đảm bảo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng quy định. Quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi đi ra khỏi thành địa bàn tỉnh, nhất là trong các ngày nghỉ lễ, nghỉ cuối tuần; quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ người nhập cảnh, ngăn chặn kịp thời người nhập cảnh trái phép, xử lý nghiêm những vi phạm. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị, vật tư y tế... thực hiện công tác phòng, chống dịch. Tổ chức xác minh, truy vết chính xác, nhanh chóng, điều trị các trường hợp F0 và cách ly tất cả các trường hợp F1, F2 theo quy định.

Thực hiện trực 24/24 về phòng chống dịch COVID-19. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo dịch chính xác và kịp thời theo đúng quy định. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các hoạt động trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành, làm việc, học tập, thực hiện thủ tục hành chính, hướng dẫn, khuyến khích người dân tăng cường sử dụng các dịch vụ trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng...

2. Về công tác y tế

2.1. Đánh giá mức độ nguy cơ phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, tỉnh Bắc Kạn thuộc nhóm các tỉnh ở mức "bình thường mới".¹

2.2. Hoạt động cách ly tập trung

¹ Tại địa chỉ: antoancovid.vn

Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế, Bộ CHQS tỉnh, các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thu dung, cách ly các công dân trở về từ vùng dịch, công dân tiếp xúc với nguồn lây bệnh với tổng số 21 cơ sở/08 huyện, thành phố; 04 cơ sở cách ly do người được cách ly tự nguyện chi trả; 09 cơ sở cách ly thu dung điều trị người mắc Covid-19 đảm bảo phòng, chống dịch theo phương châm "4 tại chỗ".

Tổng số công dân cách ly y tế tại các huyện, thành phố là 9.308 người (cách ly tại cơ sở cách ly tập trung 3.059 người, cách ly tại các cơ sở y tế 179 người, cách ly tại nhà, nơi lưu trú 6.070 người. Trong đó, số công dân hiện đang tiếp tục cách ly tập trung là 47 người.

2.3. Công tác điều trị

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh phát hiện 50 ca bệnh COVID-19 (trong đó 07 ca dương tính và 43 ca tái dương tính); tất cả đã khỏi bệnh, không có ca tử vong.

Tỉnh đã chỉ đạo, bố trí kinh phí đảm bảo vật tư, sinh phẩm, hóa chất cho công tác phòng, chống dịch, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho khu thu dung, điều trị ca bệnh dương tính tại 09 cơ sở y tế có giường bệnh trên địa bàn (Bệnh viện đa khoa tỉnh sẵn sàng cơ sở điều trị người mắc COVID-19 nặng với 52 giường; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố bố trí 06 giường/đơn vị = 48 giường); đảm bảo dự trữ thuốc, trang thiết bị y tế, nhu cầu oxy, sẵn sàng nhân lực đáp ứng khi dịch bệnh có diễn biến phức tạp.

2.4. Hoạt động xét nghiệm: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường năng lực các phòng xét nghiệm trên địa bàn đảm bảo công suất xét nghiệm nhằm chủ động sàng lọc, xét nghiệm các ca nghi mắc, ca mắc với phương châm 4 tại chỗ.

Năm 2021, từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh và vận động tài trợ đã trang bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn thêm 01 máy Real-time PCR và 01 máy tách chiết gene² đủ năng lực xét nghiệm hằng định vi rút SARS-CoV-2, trung bình xét nghiệm từ 300 đến 500 mẫu bệnh phẩm/ngày, tối đa 1.000 mẫu/ngày; Bệnh viện đa khoa tỉnh 01 máy xét nghiệm Real-time PCR (RT-PCR), 01 máy tách chiết ADN tự động và 01 máy xét nghiệm ELISA³ phục vụ xét nghiệm SARS-CoV-2. Tuy nhiên, hiện còn thiếu 01 tủ lạnh âm sâu bảo quản sinh phẩm, hóa chất (-20°C đến -40°C) và 01 máy ly tâm Spindow để đảm bảo triển khai kỹ thuật xét nghiệm theo quy định.

03/08 Trung tâm Y tế tuyến huyện trên địa bàn tỉnh đã hoàn thiện các điều kiện để triển khai thực hiện xét nghiệm kỹ thuật "Virus test nhanh phục vụ sàng lọc chủ động các đối tượng nguy cơ trên địa bàn.

Tổng số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp Real-time PCR là 39.184 mẫu; test nhanh nhanh kháng nguyên 4.160 mẫu.

2.5. Về công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19

² 01 máy Real-time PCR do Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tặng, 01 máy tách chiết gene do Công ty cổ phần thiết bị y tế Thành An trao tặng.

³ Trong đó máy xét nghiệm Realtime PCR (RT-PCR) và máy tách chiết ADN tự động vừa tiếp nhận do tập đoàn Vingroup trao tặng.

UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo, các tiểu ban giúp việc và Văn phòng thường trực tiêm chủng vắc xin COVID-19 của tỉnh, phối hợp với Quân khu I trong việc vận chuyển và tiếp nhận vắc xin được Bộ Y tế cấp đúng quy định. Chỉ đạo ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, huy động lực lượng y tế công lập, tư nhân và các lực lượng hỗ trợ khác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin trên địa bàn tỉnh; ưu tiên các đối tượng tiêm theo đúng Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ phù hợp với tình hình dịch bệnh.

Tổng số vắc xin đã được Bộ Y tế phân bổ là 53.650 liều; đã tiêm được 43.474 liều đạt 81,0%, trong đó tiêm 1 mũi là 25.508 liều, tiêm đủ 2 mũi là 17.966 liều. Việc triển khai tiêm vắc xin đảm bảo đúng đối tượng, an toàn, hiệu quả; đẩy mạnh sử dụng ứng dụng hồ sơ sức khỏe cá nhân để thực hiện đăng ký, quản lý đối tượng, theo dõi sự cố bất lợi sau tiêm chủng, cấp giấy chứng nhận tiêm chủng.

3. Về đảm bảo an ninh, trật tự

Công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh cũng như tại các khu vực cách ly, điều trị luôn được đảm bảo; bố trí lực lượng tham gia bảo vệ các khu cách ly tập trung, tổ chức tiếp nhận công dân cách ly, thường xuyên tuần tra canh gác, theo dõi, bảo đảm an ninh trật tự trong khu cách ly, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh. Chỉ đạo các địa phương triển khai lực lượng công an các xã, phường, thị trấn, các Tổ COVID cộng đồng nắm chắc tình hình địa bàn, nhân khẩu, thực hiện tốt phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, rà soát, thống kê người từ tỉnh, thành phố khác đến địa phương, nhất là người về từ vùng có dịch; chủ động xây dựng các phương án đảm bảo an ninh, trật tự tại địa bàn theo từng cấp độ dịch bệnh; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh theo thẩm quyền.

4. Về sản xuất, cung ứng, lưu thông, vận chuyển hàng hóa

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở ngành, địa phương chủ động triển khai, theo dõi, đôn đốc các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đảm bảo các biện pháp an toàn phòng chống dịch Covid-19 trong hoạt động. Xây dựng phương án cung ứng hàng hóa nhằm đảm bảo nguồn cung các mặt hàng thiết yếu để ứng phó diễn biến của dịch bệnh Covid-19⁴; phương án hoạt động vận tải hàng hóa vừa đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19 vừa đảm bảo hỗ trợ lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh⁵, đồng thời phối hợp với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam vận chuyển hàng hóa, nhu yếu phẩm hỗ trợ cho tỉnh Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội; Sở Công Thương đã phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở phân phối, kinh doanh hàng hóa đã chủ động kế hoạch cung ứng, đảm bảo các nguồn hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu của người dân.

Đối với các thực phẩm bao gói sẵn như mì tôm, phở gói, dầu ăn, nước mắm, muối và thủy hải sản đông lạnh... nguồn hàng được dự trữ và đảm bảo cung ứng bởi các siêu thị và nhà phân phối, các đại lý bán lẻ tại các chợ, cửa hàng tạp hóa trên địa bàn tỉnh. Tại 02 siêu thị (Vinmart Bắc Kạn và BK Mart) lượng hàng hóa dự trữ đảm bảo cung ứng đủ hàng hóa thiết yếu phục vụ nhân dân, cam kết bán

⁴ Phương án số 484/PA-UBND ngày 02/8/2021 về việc Dự trữ và cung ứng hàng hóa ứng phó diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

⁵ Phương án số 02/PA-SGTVT ngày 27/7/2021 về hoạt động vận tải hàng hóa vừa đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 vừa đảm bảo hỗ trợ lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

hàng đúng giá niêm yết, không giảm hàng hay tăng giá; siêu thị có triển khai dịch vụ “đi chợ hộ”, bán hàng qua điện thoại, giao hàng tại nhà trong trường hợp khách hàng không đến mua trực tiếp được; công tác phòng chống dịch được thực hiện nghiêm tại siêu thị, cửa hàng.

Tại các chợ dân sinh, nguồn cung hàng hóa dồi dào, nguồn thịt lợn, rau xanh cơ bản đáp ứng nhu cầu tại chỗ. Các tiêu thương có kho dự trữ đồ khô, củ, quả... đáp ứng nhu cầu tiêu thụ hàng hóa. Nhóm mặt hàng nhiên liệu như xăng dầu, gas được các đơn vị phân phối, tổng đại lý cam kết dự trữ và cung ứng đầy đủ, phục vụ nhu cầu người dân trong trường hợp nếu xảy ra dịch bệnh phức tạp.

5. Về các chính sách hỗ trợ, bảo đảm an sinh xã hội

5.1. Công tác triển khai

- Đối với 11 chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 23/7/2021 về việc hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp triển khai thực hiện.

- Đối với chính sách số 12 hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (chính sách riêng của địa phương): UBND tỉnh đã xây dựng xong dự thảo Quyết định (văn bản quy phạm pháp luật) về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), hiện đang xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để ban hành, tổ chức thực hiện.

5.2. Kết quả cụ thể của từng chính sách

- Giảm mức đóng Bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp: Có 6.291 người lao động được giảm đóng vào quỹ tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp với số tiền được giảm 158.115.498 đồng.

- Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: 01 đơn vị với 32 người/6 tháng, số tiền 141.805.663 đồng.

- Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: Đã triển khai rà soát đến các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn, tuy nhiên chưa có đơn vị lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

- Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: Có 01 đơn vị (Thành phố Bắc Kạn) đã quyết định hỗ trợ cho 44 lao động với số tiền 190.240.000 đồng.

- Hỗ trợ người lao động ngừng việc: Chưa phát sinh.

- Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: Chưa có hồ sơ đề nghị.

- Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế: Hỗ trợ tiền ăn cho 9 F0 là 20.000.000 đồng; 1.132 F1 là 1.603.600.000 đồng; hỗ trợ thêm cho 30 trẻ em là F0, F1 là 30.000.000 đồng.

- Hỗ trợ hộ kinh doanh: Có 25 hộ kinh doanh đề nghị, với số tiền hỗ trợ 75.000.000 đồng.

- Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Ngân hàng CSXH tỉnh đã rà soát 545 người sử dụng lao động, trong đó có 05 đơn vị có nhu cầu vay vốn; đã giải ngân cho vay 02 đơn vị với 21 lao động, số tiền 131.630.000 đồng (*có Phụ biểu kèm theo*).

6. Về thông tin, truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác truyền thông phòng, chống dịch luôn được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú (Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo, Trang/Cổng Thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, xe tuyên truyền lưu động, trên mạng xã hội (zalo, facebook), các pa nô, áp phích, tờ rơi, các cuộc họp cơ quan, đơn vị, chi bộ, thôn/tổ dân phố, các hoạt động kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý vi phạm...); Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh duy trì thường xuyên phát sóng 03 bản tin, 01 phóng sự/ngày về tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; sản xuất, cung cấp chương trình phát thanh tuyên truyền phòng chống COVID-19 bằng tiếng dân tộc Mông... Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đã tăng thời lượng, tần xuất các tin, bài, chương trình tuyên truyền, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về tình hình, diễn biến và công tác phòng, chống dịch COVID-19; kịp thời có các tin, bài phản bác các thông tin sai sự thật về công tác phòng chống dịch bệnh, quan điểm sai trái, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

Tỉnh Bắc Kạn đã đẩy mạnh triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong phòng chống dịch như: Xây dựng Bản đồ cung cấp thông tin dịch tễ Covid-19 tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp công nghệ: Bluezone, số sức khỏe điện tử, khai báo y tế điện tử, mã QR...; thực hiện quét mã QR khi ra - vào cơ quan, công sở, trường học, cơ sở y tế, bến xe, nhà hàng, các địa điểm công cộng... Quán triệt các cơ quan, đơn vị, địa phương tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 khi tổ chức các cuộc họp, hội nghị; tăng cường hình thức họp, làm việc trực tuyến, hạn chế tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hoạt động tập trung đông người tại cơ quan.

Việc ứng dụng nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19: Tổng số thuê bao đã cài đặt ứng dụng này là 2.349 thuê bao; đã cập nhật vào phần mềm 14.149/43.474 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 32,5%.

7. Về kinh phí

7.1. Tình hình các nguồn lực của địa phương để chi cho phòng, chống dịch COVID-19 và hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do COVID-19 năm 2021

UBND tỉnh Bắc Kạn đã kịp thời đảm bảo kinh phí cho các hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn trong thời gian qua; đồng thời ban hành phương án đảm bảo kinh phí phòng chống dịch đến hết năm 2021 theo từng cấp độ dịch bệnh để chủ động về nguồn lực thực hiện, trong đó một số nguồn kinh phí được dự kiến sử dụng phòng chống dịch COVID-19 với tổng kinh phí 179.908 triệu đồng.

7.2. Tình hình phân bổ kinh phí phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh

- Từ đầu năm 2021 đến nay, UBND tỉnh đã bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn như: mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, hóa chất, sinh phẩm, phương tiện phòng hộ thiết yếu tại các cơ sở điều trị, cách ly y tế; kinh phí tiền ăn và cách ly y tế và chế độ phụ cấp phòng chống dịch

theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ; chi kiểm tra, giám sát... với tổng số tiền là 14.461 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn dự phòng ngân sách: 10.173,437 triệu đồng.

+ Nguồn sự nghiệp y tế: 2.514,68 triệu đồng.

+ Từ nguồn vận động, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân do Ủy ban MTTQ tỉnh huy động: 1.772,96 triệu đồng.

- UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố phải chủ động bố trí ngân sách địa phương (tối đa 50% dự phòng) để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn quản lý; các huyện, thành phố đã bố trí cho các đơn vị dự toán cấp huyện từ nguồn ngân sách cấp huyện số tiền khoảng 6.000 triệu đồng.

8. Về nhân lực

UBND tỉnh chỉ đạo thành lập và kịp thời kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp; có bộ phận thường trực Ban chỉ đạo để kịp thời bám nắm, sát sao thực hiện công tác phòng chống dịch. Nhân lực ngành Y tế được bố trí, huy động 100%, các y bác sỹ, được điều phối 24/24 giờ, tổ chức theo từng nhóm chuyên môn để giải quyết kịp thời các yêu cầu phòng, chống dịch. Huy động lực lượng công an, quân đội, tình nguyện viên, Tổ COVID cộng đồng hỗ trợ phòng, chống dịch, trực tiếp tham gia công tác quản lý cách ly tập trung, cách ly tại nhà, thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm soát y tế...

Các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã thành lập 1.634 tổ COVID cộng đồng với 5.509 người tham gia; đây là lực lượng nòng cốt ở cơ sở góp phần quan trọng thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch.

9. Công tác vận động, ủng hộ phòng chống dịch

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn đã vận động, ủng hộ được 3.017.674.056 đồng (*bao gồm kinh phí vận động năm 2021 và kinh phí vận động của năm 2020 chuyển sang*); 01 máy xét nghiệm Covid-19 trị giá 1.050.000.000 đồng; 01 xe ô tô cứu thương trị giá 785.000.000 đồng; 01 máy tách triết gene trị giá 650.000.000 đồng; 01 nhà di động phục vụ hoạt động của chốt kiểm soát y tế liên ngành trị giá 120.000.000 đồng; 01 máy trợ thở trị giá 120.000.000 đồng; vật tư y tế, nhu yếu phẩm với tổng trị giá gần 500 triệu đồng (khẩu trang y tế, nước sát khuẩn, quần áo bảo hộ, quạt điện, gạo, sản phẩm chăm sóc sức khỏe từ củ nghệ...). Ngoài ra, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ, ủng hộ những gia đình gặp khó khăn, lực lượng phòng chống dịch bằng các suất ăn, vật tư y tế, lương thực và các nhu yếu phẩm trị giá hàng trăm triệu đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và điều phối của Bộ Y tế, đến nay tỉnh Bắc Kạn đã cử 04 đoàn công tác hỗ trợ nhân lực y tế cho các tỉnh Bắc Giang (01 đoàn), Thành phố Hồ Chí Minh (02 đoàn), Bình Dương (01 đoàn) với 66 lượt cán bộ y bác sĩ, nhân viên y tế; hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch cho tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương số tiền 250.000.000 đồng; hỗ trợ 363,8 tấn hàng hóa nông sản (gạo, bí xanh thơm, bí đỏ, phở khô, bún khô...) cho Thành phố Hồ Chí Minh (đợt 1 là 12,8 tấn và đợt 2 là 184 tấn), Thành phố Hà Nội (20 tấn), tỉnh Bình Dương (147 tấn).

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ KHI THỰC HIỆN

- Việc mua sắm phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 còn gặp khó khăn, vướng mắc, nhiều thiết bị phục vụ công tác xét nghiệm không thể mua sắm kịp thời do giá các mặt hàng này đều tăng so với giá thẩm định, nhiều mặt hàng nhà thầu cung ứng chậm hoặc khó cung ứng do khan hiếm.

- Nguồn nhân lực y tế của tỉnh còn thiếu: Trước đây số nhân lực chỉ tính trên vị trí việc làm theo nhu cầu khám, chữa bệnh và công tác dự phòng (triển khai các hoạt động Y tế, Dân số- KHHGD. Trong tình hình thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 hiện nay (truy vết, cách ly y tế, kiểm soát tại các chốt kiểm dịch, tiêm chủng vắc xin...) với số nhân lực y tế hiện có rất khó khăn trong thực hiện tổng thể các nhiệm vụ công tác y tế trên địa bàn và đồng thời thực hiện tăng cường hỗ trợ cho các tỉnh, thành phố khác trong nước.

- Theo hướng dẫn của Bộ Y tế, việc thực hiện cách ly tại nhà, nơi cư trú tại tỉnh gặp khó khăn nhất là ở các xã nông thôn vùng núi, vùng sâu có đông đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ dân trí và ý thức trong phòng, chống dịch của nhiều người dân chưa cao, phần lớn nhà ở của người dân không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020; nếu xảy ra ca F0 thì rất dễ làm lây lan dịch bệnh ra cộng đồng, không đảm bảo việc thu gom, xử lý rác thải của người cách ly; đồng thời việc thực hiện lấy mẫu xét nghiệm 03 lần/công dân gặp nhiều khó khăn do địa bàn quản lý rộng, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, đường giao thông đi lại không đảm bảo, chi phí thực hiện về vật tư y tế tiêu hao dùng 1 lần lớn.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Y tế tiếp tục cấp bổ sung vắc xin cho tỉnh khoảng 338.000 liều để tiêm đủ 2 mũi vắc xin nhằm đạt miễn dịch cộng đồng.

Trên đây là báo cáo Tình hình thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VXNV (V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Phạm Duy Hưng

PHỤ BIỂU

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ
và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ**

(Kèm theo Báo cáo số 581 /BC-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên huyện	III. Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho NLĐ			IV. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện HĐLĐ nghỉ việc không hưởng lương				VII. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị covid-19, cách ly y tế				IX. Hỗ trợ hộ kinh doanh			
		Số phê duyệt			Số phê duyệt				Hỗ trợ tiền ăn cho F0		Hỗ trợ tiền ăn cho F1		Hỗ trợ thêm cho trẻ em là F0, F1			
		Người SDLĐ	NLĐ	Kinh phí (nghìn đồng)	Tổng số người lao động	Trong đó		Tổng kinh phí hỗ trợ (nghìn đồng)	Số phê duyệt		Số phê duyệt		Số phê duyệt		Số phê duyệt	
NLĐ đang mang thai	Số trẻ em dưới 6 tuổi					Số người	Kinh phí (nghìn đồng)		Số người	Kinh phí (nghìn đồng)	Số người	Kinh phí (nghìn đồng)	Số người	Kinh phí (nghìn đồng)		
	TỔNG CỘNG	0	0	0	44	190.240	0	0	9	20.000	1.132	1.603.600	30	30.000	25	75.000
1	Huyện Ba Bè	0	0	0	0	0	0	0	4	7.520	588	875.840	18	18.000	0	0
2	Huyện Bạch Thông	0	0	0	0	0	0	0	1	3.200	175	248.480	6	6000	2	6.000
3	Huyện Chợ Đồn	0	0	0	0	0	0	0	1	3.200	28	39.040	0	0	0	0
4	Huyện Chợ Mới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	22	13.840	2	2.000	4	12.000
5	Huyện Na Rì	0	0	0	0	0	0	0	3	6.080	243	386.080	0	0	0	0
6	Huyện Ngân Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	6.560	0	0	0	0
7	Huyện Pác Nặm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Thành Phố Bắc Kạn	0	0	0	44	190.240	0	0	0	0	36	33.760	4	4.000	19	57.000

9	BHXH thực hiện Chương I, II	6.291 người lao động được giảm đóng vào quỹ TNLĐBNN với số tiền được giảm 158.115.498 đồng
		32 người dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất số tiền 141.805.663 đ
10	NHCSXH	Cho người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc 21 lao động số tiền 131.630.000đ

(Ghi chú: Chương III, V, VI VIII không phát sinh đối tượng)

Tổng kinh phí đã hỗ trợ: 2.350.391.161 đồng